TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VŨNG TÀU** **TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 322/2023/HS-ST
Ngày 21-11-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Kiên**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Vũ Văn Chương**

Ông **Nguyễn Văn Tám**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Khuất Cao Hoàng** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa*:** Ông **Phạm Thị Thanh T** – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 320/2023/TLST-HS ngày 20 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 330/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2023, đối với bị cáo:

Trần Văn G, sinh năm: 1984, tại tỉnh Kiên Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở khi bị bắt: Ấp K, xã M, huyện U, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Đi biển; trình độ văn hoá: 0/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; bố: Trần Văn C và mẹ: Lê Thị X; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam ngày 09 tháng 8 năm 2023, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố V. (Có mặt).

- *Bị hại:* Ông Nguyễn Kim B, sinh năm: 1965. Địa chỉ: 1 đường C, Phường A, TP ., tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu. (Vắng mặt)

- Nguyên đơn dân sự: Công ty TNHH Đ. Địa chỉ: A đường V, phường L, TP ., tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

Người đại diện hợp pháp: Ông Lê Quốc T1, sinh năm: 1984. Địa chỉ 780/8/18 đường B, Phường A, TP ., tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 31/05/2023, sau khi tàu cá chở bị cáo Trần Văn G đánh bắt thủy hải sản trên biển về và cập bến cảng C thuộc Phường A, TP ., bị cáo G đến ở phòng trọ tại địa chỉ 1 Đường C, Phường A, TP . rồi đi nhậu cùng bạn bè. Trong lúc ăn nhậu, bị cáo G có sử dụng ma túy dạng đá rồi đi về phòng trọ để nghỉ ngơi. Đến khoảng 01giờ 40phút ngày 01/06/2023, bị cáo G tỉnh dậy bắt đầu có biểu hiện loạn thần, trong đầu bắt đầu xuất hiện ảo giác là có người đang bắt giữ con cháu nên bực tức đi ra ngoài phòng trọ quan sát thấy 01 thanh kim loại dạng ống để ở chỗ phơi đồ cầm lên tay và đi ra ngoài đường. Lúc này, bị cáo G nhìn thấy 01 xe ô tô BKS 50LD-145.43 nhãn hiệu Hyundai i10, màu sơn bạc của ông Nguyễn Kim B - là người được giao quản lý tài sản, đang đậu trước địa chỉ 1 Đường C, Phường A, TP .. Do ảo giác nên bị cáo G nghĩ rằng trong xe ô tô có con cháu của bị cáo G đang bị bắt giữ nên dùng gậy sắt đập liên tiếp vào xe ô tô trên làm hư hỏng: 01 tấm kính ở cánh cửa trước bên trái, 01 tấm kính chắn gió phía trước, 01 nóc xe ô tô và 01 gương chiếu hậu bên trái của xe ô tô. Khi sự việc xảy ra, ông B nhận được điện thoại của chủ nhà trọ về việc xe ô tô bị một nam thanh niên dùng đồ vật đập phá. Ông B đến hiện trường thì thấy có một nam thanh niên lạ mặt đang cầm 01 cây sắt dài đập phá xe ô tô nên ông điện thoại cho người quen hỗ trợ. Thấy bị cáo G bỏ lại cây sắt đang sử dụng tại hiện trường và đi bộ về phía cảng cá C, Phường A, TP . nên ông G đã báo Công an phường A, Tp . và đưa bị cáo G về trụ sở làm việc lập biên bản và tiến hành lập hồ sơ đưa bị cáo G đi cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở tư vấn và điều trị nghiện Ma túy tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu theo Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ. Đồng thời chuyển hồ sơ vụ Cố ý làm hư hỏng tài sản đến cơ quan CSĐT Công an T để xử lý theo thẩm quyền.

Theo Bản kết luận định giá tài sản số 111/KL-HĐĐG-TTHS ngày 31/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng Hình sự thành phố V kết luận: Phần tài sản bị thiệt hại của xe ô tô nhãn hiệu Huyndai i10 biển số: 50LD- 145.43 có giá trị là 12.979.136 đồng.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng trong vụ án:

- 01 ống kim loại dài 160cm có đường kính 4,5cm, có 01 đầu ống được hàn 01 thanh kim loại dài 50cm tạo thành hình chữ "T" là công cụ mà bị can G sử dụng để đập phá làm hư hỏng tài sản. Hiện vật chứng đã được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự TP. Vũng Tàu quản lý chờ xử lý.

- 01 xe ô tô biển số 50LD-145.43 hiệu Huyndai i10, màu bạc số khung S1DAKN045227, số máy: G4LAKM469113 đã hư hỏng. Qua xác minh, xe ô tô trên thuộc sở hữu của Công ty TNHH Đ1. Công ty TNHH Đ1 ký hợp đồng cho Công ty TNHH Đ thuê để kinh doanh dịch vụ vận tải du lịch, Công ty TNHH Đ giao cho ông Nguyễn Kim B quản lý và sử dụng xe. Cơ quan CSĐT Công an T đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại xe ô tô Công ty TNHH Đ.

- 01 đĩa DVD lưu trữ đoạn video clip có độ dài 04 phút 50 giây ghi nhận lại diễn biến vụ việc trên được chuyển theo hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự trong vụ án: Công ty TNHH Đ yêu cầu bị cáo Trần Văn G phải bồi thường số tiền thiệt hại là 15.000.000đồng. Bị cáo Trần Văn G đồng ý với số tiền bồi thường nêu trên nhưng hiện chưa có khả năng bồi thường. Ông Nguyễn Kim B không yêu cầu gì.

Tại bản cáo trạng số 310/CT-VKSTPVT ngày 18/10/2023, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu đã truy tố bị cáo Trần Văn G, về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo quy định khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Trần Văn G đã khai nhận toàn bộ diễn biến thực hiện hành vi của mình như đã nêu trên. Bị cáo đã thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật, tỏ ra ăn năn, hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo Trần Văn G về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù; về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Trần Văn G phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho Công ty TNHH Đ số tiền 15.000.000đồng; về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 ống kim loại dài 160cm có đường kính 4,5cm, có 01 đầu ống được hàn 01 thanh kim loại dài 50cm tạo thành hình chữ "T"

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối với sự vắng mặt của bị hại và nguyên đơn dân sự tại phiên tòa: Xét thấy, bị hại và nguyên đơn dân sự vắng mặt, hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai, yêu cầu của những người này, sự vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến quá trình xét xử và nội dung vụ án. Căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người này.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn G đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo với lời khai của bị hại và các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định:

Vào khoảng 01giờ 40phút ngày 01/6/2023, tại trước số nhà A đường C, Phường A, TP ., tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, bị cáo Trần Văn G đã có hành vi dùng 01

thanh kim loại dạng ống đập liên tiếp vào xe ô tô biển số 50LD- 145.43 thuộc sở hữu của Công ty TNHH Đ1, Công ty TNHH Đ1 cho Công ty TNHH Đ thuê để kinh doanh, Công ty Đ giao cho ông Nguyễn Kim B quản lý và chạy xe, hậu quả làm hư hỏng: 01 tấm kính ở cánh cửa trước bên trái, 01 tấm kính chắn gió phía trước, 01 nóc xe ô tô và 01 gương chiếu hậu bên trái xe ô tô, theo kết quả định giá tổng trị giá tài sản bị thiệt hại là 12.979.136đồng. Hành vi bị cáo Trần Văn G đã thực hiện nêu trên đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo quy định khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ; bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, dù biết việc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương và xã hội. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm, áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm đối với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung về tội phạm xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Công ty TNHH Đ yêu cầu bị cáo Trần Văn G phải bồi thường số tiền thiệt hại là 15.000.000đồng. Bị cáo Trần Văn G đồng ý bồi thường số tiền này cho Công ty TNHH Đ nên ghi nhận. Do đó, buộc bị cáo Trần Văn G phải bồi thường thiệt hại cho Công ty TNHH Đ số tiền 15.000.000đồng.

[6] Về xử lý vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 ống kim loại dài 160cm là tang vật vụ án, không còn giá trị sử dụng.

[7] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn G phạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn G 09 (Chín) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày ngày 09 tháng 8 năm 2023.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584 và Điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Trần Văn G phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho Công ty TNHH Đ số tiền 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng).

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 cho đến khi thi hành án xong.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 ống kim loại dài 160cm có đường kính 4,5cm, có 01 đầu ống được hàn 01 thanh kim loại dài 50cm tạo thành hình chữ "T".

Vật chứng nêu trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 35/BB-CCTHADS ngày 31-10-2023.

4. Về án phí: Bị cáo Trần Văn G phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 750.000đ (Bảy trăm năm mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV27);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND Tp.Vũng Tàu;
- Công An Tp.Vũng Tàu;
- Chi cục THADS Tp.Vũng Tàu;
- Bị cáo, bị hại; nguyên đơn DS
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN–CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Kiên